TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯ SÊ** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 104/2018/QĐST-HNGĐ	*Chư Sê, ngày 05 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 159/2018/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 9 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Bích X, sinh năm 1988; Địa chỉ: Tổ dân phố xxx, thị trấn S, huyện S, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn: Anh Nguyễn Tài A, sinh năm 1980; Địa chỉ: Thôn xxx, xã H, huyện S, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 và Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Bích X và anh Nguyễn Tài A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. - Về con chung:

Chị Nguyễn Thị Bích X và anh Nguyễn Tài A thỏa thuận thống nhất: Giao cháu Nguyễn Tài Quốc K, sinh ngày 16/01/ 2009 cho chị X trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cho đến khi con thành niên hoặc đã thành niên bị tàn tật, mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Anh Nguyễn Tài A có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi cháu K mỗi tháng 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng) kể từ ngày 05 tháng 11 năm 2018 cho đến khi con thành niên hoặc đã thành niên bị tàn tật, mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Anh Nguyễn Tài A không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con, các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng hoặc việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại Điều 84, 110 Luật Hôn nhân và gia đình.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.2. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Bích X và anh Nguyễn Tài A không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

2.3. Về án phí:

Các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án nên được giảm 50% án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, chị Nguyễn Thị Bích X và anh Nguyễn Tài A mỗi người phải chịu 75.000 đồng (Bảy mươi lăm ngàn đồng) tiền án phí.

Anh Nguyễn Tài A có nghĩa vụ phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.

Chị X tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí mà anh A phải nộp do đó tiền án phí mà chị X phải nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí mà chị X đã nộp theo Biên lai số 0007614 ngày 26/9/2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai. Chị X đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê;
- Uỷ ban nhân dân thị trấn S;
- Chi cục THADS huyện Chư Sê;
- Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký và ghi rõ họ tên)

Vương Đức Phượng